

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 05/10/2026

Date:

1. Chỉ số chứng khoán

(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,753.20	15.49	0.89	13,501.08
VN30	1,894.46	18.47	0.98	7,307.91
VNMIDCAP	1,806.38	-3.13	-0.17	5,300.35
VNSMALLCAP	1,222.31	0.48	0.04	662.63
VN100	1,785.54	13.53	0.76	12,608.27
VNALLSHARE	1,761.54	13.04	0.75	13,270.90
VNXALLSHARE	2,769.76	19.03	0.69	14,077.46
VNCOND	1,874.88	10.47	0.56	812.73
VNCONS	647.12	2.06	0.32	942.90
VNENE	822.97	2.40	0.29	721.78
VNFIN	2,089.32	8.77	0.42	5,601.59
VNHEAL	1,607.65	7.92	0.50	47.32
VNIND	802.50	2.24	0.28	1,350.00
VNIT	3,242.67	-4.71	-0.15	341.05
VNMAT	1,871.74	28.46	1.54	1,025.87
VNREAL	3,168.28	70.33	2.27	2,227.86
VNUTI	957.39	-1.39	-0.14	196.27
VNDIAMOND	2,179.59	-4.42	-0.20	3,225.59
VNFINLEAD	2,711.87	-3.86	-0.14	5,077.39
VNFINSELECT	2,813.61	12.93	0.46	5,491.90
VNMITECH	768.41	3.79	0.50	2,462.68
VN50 GROWTH	987.94	8.31	0.85	10,162.59
VNDIVIDEND	854.06	-1.69	-0.20	2,360.43
VNSHINE	798.69	-0.92	-0.12	3,246.67
VNSI	3,043.96	3.92	0.13	3,383.47
VNX50	3,128.73	24.82	0.80	11,231.31

2. Giao dịch toàn thị trường

(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	493,852,326	10,195
Thỏa thuận	143,008,252	3,375
Tổng	636,860,578	13,571

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày

(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	37,780,828	TLH	6.99%	HSL	-6.91%
2	HPG	32,823,708	LPB	6.97%	VDP	-6.85%
3	NVL	29,560,098	ECO	6.91%	KOS	-6.80%
4	SSI	24,046,988	DAH	6.88%	GTA	-6.75%
5	MSB	21,603,499	VSI	6.85%	TPC	-6.72%

Giao dịch của NĐTNN

(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	44,495,787	6.99%	53,723,341	8.44%	-9,227,554
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,171	8.63%	1,454	10.71%	-283

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	PNJ	7,193,632	VHM	222,702,555	HPG	3,097,326
2	HPG	6,643,850	PNJ	158,656,584	VSC	1,477,100
3	TCB	4,869,126	TCB	156,220,780	VND	1,321,700
4	MBB	4,780,019	VNM	156,162,742	SSI	1,266,655
5	ACB	3,857,914	HPG	136,760,530	GEX	1,231,800

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	DHC	DHC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức đợt 2 năm 2026 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10%, ngày thanh toán: 28/10/2026.